

TRƯỜNG MẦM NON NHI ĐỨC

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ CÁC BẠN

Thời gian thực hiện : 3 tuần từ ngày 08/9 – 26/9/2025)

Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Ngân- Lê Thị Nguyệt

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	DỰ KIẾN	CHỦ ĐỀ: " Bé và các bạn" Thực hiện 3 tuần, từ 08/9 đến 26/9/2025)			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
					BVCB				
					24-36 T	Nhánh 1 Bé biết nhiều thứ	Nhánh 2 Các bạn của bé	Nhánh 3 Bé và các bạn cùng chơi	
					8/9-26/9	8/9-12/9	15/9-19/9	22/9-26/9	
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT									
A. Phát triển vận động									
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hô hấp, tay, lưng/bụng/lườn và chân	Bài 9: Tập với vòng . - ĐT 1: Hô hấp. - ĐT 2: Đưa vòng lên cao. - ĐT 3: Cầm vòng lên. - ĐT 4: Nhảy vào vòng.	Bài 1: Tay đẹp - ĐT 1: Hô hấp - ĐT 2: Tay: giơ cao - ĐT 3: Lưng, bụng, lườn: cúi về phía trước - ĐT 4: Chân: ngồi xuống	Lớp học	x	TDS	TDS	TDS	

	* Vận động: Tập bò, trườn								
2	Biết bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35 - 40)	Bò theo hướng thẳng	Tiết học "Bò thẳng hướng".	Lớp học	x			HĐCTCCĐ	
	* Vận động: đi, chạy								
	Giữ được thẳng bằng trong vận động đi/chạy có thay đổi tốc độ nhanh/chậm theo hiệu lệnh của cô	Đi theo hiệu lệnh	Tiết học: Đi theo hiệu lệnh	Lớp học	x		HĐCTCCĐ		
	Biết chạy thẳng hướng tới đích (khoảng 5-7 m)	Chạy theo hướng thẳng	Tiết học "Chạy theo hướng thẳng"	Lớp học	x	HĐCTCCĐ			
	*Các trò chơi vận động								
	Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của đôi chân ,bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi theo các chủ đề	Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của đôi chân ,bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi theo các chủ đề " Bé và các bạn"	Lộn cầu vòng ,chi chi chành chành	Sân chơi khu 1	x	HĐNT		HĐNT	

	Thực hiện được các vận động xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé giấy	Tập các bài tập vận động tổng hợp phối hợp tay, mắt	Tập các bài tập vận động tổng hợp phối hợp tay, mắt	Lớp học	x		HĐNT	HĐNT	
	Biết đóng cọc bàn gỗ	Đóng cọc bàn gỗ	Đóng cọc bàn gỗ	Lớp học	x	HĐCTTD	HĐCTTD		
	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim.	Tập hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim.	Trẻ thực hiện vận động nhào đất nặn;	Lớp học	x	HĐCTTD		HĐCTTD	
	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	Tập hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	Tập xâu, luồn, buộc dây hoa ,màu đỏ tặng các bạn Góc chơi HĐVĐV	Lớp học	x		HĐCTTD	HĐCTTD	
	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: cài, cởi cúc, buộc dây	Tập xâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây.	Tập luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây các loại đồ dùng đồ chơi.Góc chơi HĐVĐV	Lớp học	x		HĐCTTD	HĐCTTD	
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe									

1. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt.									
Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau	Ăn các loại thức ăn khác nhau	Ăn các loại thức ăn khác nhau	Lớp học	x	VS-AN		VS-AN		
Biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	Đi vệ sinh đúng nơi quy định	Đi vệ sinh đúng nơi quy định	Lớp học	x		VS-AN	VS-AN		
2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe									
Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh,..)	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu	HĐNT: Tự lấy dép, cất dép đúng nơi quy định, đi đúng đôi	Sân chơi khu 1	x	HĐNT	HĐNT			
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn									
Biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun, xô nước, giếng,..) khi được nhắc nhở	Dạy trẻ nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô, chậu nước, cống rãnh, ổ điện...) khi được nhắc nhở.	Dạy trẻ nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô, chậu nước, cống rãnh, ổ điện...) khi được nhắc nhở.	Lớp học	x	HĐC	HĐC			
4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích									

	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...) - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...) - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	Lớp học	x		HĐCTTD	HĐCTTD	
II PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC									
1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan									
	Nghe và nhận biết âm thanh của 1 số đồ vật : Bát ,thìa ,đĩa ,ca	Nghe và nhận biết âm thanh của 1 số đồ vật quen thuộc	Nghe và nhận biết âm thanh của 1 số đồ vật: Bát, thìa, ca....	Lớp học	x				

	Nhận biết được cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì	- Dạy trẻ sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm	- Trẻ sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm	Lớp học	x	HĐCTTD	HĐCTTD		
2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi									
* Nhận biết một số bộ phận của cơ thể con người									
	Nói được tên và chức năng chính của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi	Dạy trẻ biết tên, chức năng của một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai	Dạy trẻ tên, chức năng chính của một số bộ phận cơ thể : Các giác quan (Mắt ,mũi, miệng ,)	Lớp học	x	ĐTT		ĐTT	
		Dạy trẻ biết tên, chức năng của một số bộ phận của cơ thể: tay, chân	Dạy trẻ tên, chức năng chính của một số bộ phận cơ thể : đôi tay, đôi chân	Lớp học	x		ĐTT	ĐTT	
*Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi									
	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ	Tên, đặc điểm Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật,	Quan sát, trò chuyện đồ chơi ngoài sân trường	Sân chơi khu 1	x	HĐNT			

	dùng, đồ chơi quen thuộc. Gắn gũi với trẻ	công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc, gần gũi với trẻ	Tiết học: Trò chuyện về đồ chơi trong lớp bé	Lớp học	x		ĐTT	ĐTT	
*Nhận biết một số loại hoa, quả, rau ,cây xanh									
	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	Tên và một vài đặc điểm nổi bật của loại hoa và một số cây hoa	Quan sát: Cây hoa nguyệt quế	Sân chơi khu 2	x	HĐNT	HĐNT		
		Tên và một số đặc điểm nổi bật quả và cây ăn quả	Quan sát : Cây đu đủ	Sân chơi khu 2	x	HĐNT		HĐNT	
		Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại rau và một số loại cây rau ăn lá, rau ăn củ quả,	Quan sát: Cây rau ăn lá rau cải ,rau muống	Lớp học	x		HĐNT	HĐNT	
			Quan sát: Cây rau ăn quả : Đậu bắp ,cà tím	Sân chơi khu 4	x	HĐNT		HĐNT	
		Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại cây xanh	Quan sát cây: Cây đào tiên	Sân chơi khu 3	x	HĐNT	HĐNT		
*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng									

NB và chỉ - nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu xanh-đỏ-vàng theo yêu cầu Biết cách xâu chọn đúng hạt màu xanh - đỏ-vàng xâu thành vòng Biết cách xâu chọn đúng hạt màu xanh - đỏ-vàng xâu thành vòng	Nhận biết màu đỏ	Tiết học: Nhận biết màu đỏ	Lớp học	x		HĐCTCCĐ		
Nhận biết được đặc điểm của lớp mẫu giáo	Lớp học của bé	Tiết học: Lớp học của bé	Lớp học	x	HĐCTCCĐ			
3. Bản thân, người gần gũi								
Nói được tên của bản thân và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân.	Tên và đặc điểm bên ngoài của bản thân	Trò chuyện về tên bé và 1 số đặc điểm bên ngoài của bé	Lớp học	x		ĐTT	ĐTT	
Nhận biết công việc của các cô giáo và các bác	Các bạn trong lớp bé	Tiết học: Bé và các bạn trong lớp	Lớp học	x		HĐCTCCĐ		

	trong trường mầm non Các bạn trong lớp Nhận biết được đặc điểm của lớp mẫu giáo	Lớp học của bé	Tiết học: Đồ chơi của bé	Lớp học	x			HĐCTCCĐ	
	4. Nhận biết một số lễ hội								
	Trẻ biết và nói được tên ngày hội đến trường và cảm nhận được không khí của ngày khai giảng. Tết trung thu	Trò chuyện ngày hội đến trường của bé	Trò chuyện ngày khai giảng	Lớp học	x	LH			
	III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ								
	1. Nghe hiểu lời nói								
	Nghe hiểu và thực hiện được một số yêu cầu đơn giản bằng lời nói	Thực hiện một số yêu cầu đơn giản bằng lời nói.	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT		
		Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca	Tiết học: Truyện “Vệ sinh buổi sáng”	Lớp học	x	HĐCTCCĐ			
			Thơ: Bạn mới	Lớp học	x			HĐCTCCĐ	

	Nghe hiểu được các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	dao, truyện kể đơn giản về chủ đề "Bé và các bạn"	HĐNT: Ca dao đồng dao : Năm ngón tay xinh ,Dung dăng dung dẻ	Sân chơi khu 5	x		HĐNT	HĐNT	
		Truyện đôi bạn nhỏ	Lớp học	x		HĐCTCCĐ			
		Truyện : Vệ sinh buổi sáng	Lớp học	x	HĐC		HĐC		
2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu									
	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Lớp học	x		ĐTT	ĐTT	
	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo hoặc người lớn Nghe và hiểu nội dung	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: "Bé và các bạn"	Tiết học: Thơ: Bé vui tết trung thu	Lớp học	x	HĐC			
			Tiết học:Thơ: Bạn mới	Lớp học	x			HĐC	
			Ca dao đồng dao : Năm ngón tay xinh ,Dung dăng dung dẻ		x	HĐC	HĐC		

	truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật		Truyện đôi bạn nhỏ	Lớp học	x		HĐC		
			Tiết học:Truyện : Vệ sinh buổi sáng	Lớp học	x	HĐC	HĐC		
			Ca dao đồng dao : Tay đẹp , Năm ngón tay xinh	Lớp học	x		HĐC		
3. Làm quen với sách									
	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
IV. PHÁT TRIỂN TCXH-TM									
1. Phát triển tình cảm									
	Nói được một vài thông tin về bản thân (tên, tuổi)	- Dạy trẻ nhận biết tên gọi một số đặc điểm bên ngoài của bản thân	- Trẻ nhận biết tên gọi một số đặc điểm bên ngoài của bản thân	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT		
2.Phát triển KNXH									

	Biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, ‘vâng ạ’;	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, ‘vâng ạ’;	Lớp học	x			ĐTT	ĐTT	
3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ										
* Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc										
	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo nhạc bài hát, bản nhạc quen thuộc	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Bé và các bạn"	Tiết học:DH: Đi nhà trẻ	Lớp học	x	HĐCTCCĐ				
			DH: VĐ “Đi nhà trẻ”	Lớp học	x		HĐCTCCĐ			
			Hát “Đi nhà trẻ”	Lớp học	x		HĐC			
			NH : Trường chúng cháu là trường MN	Lớp học	x			HĐCTCCĐ		
			NH : Múa lân	Lớp học	x	HĐC				
			TCÂN : PB âm thanh to - nhỏ của trống	Lớp học	x	HĐCTTD			HĐCTTD	
* Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh										
	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản	Dán trang trí khung ảnh bạn	Tiết học:'Bé chơi với đất nặn	Lớp học	x	HĐCTCCĐ				

	theo sự hướng dẫn của cô								
	Thích cầm bút di màu ,tô màu vẽ nét nguệch ngoạc	Di màu cái bát	HĐH: Tô màu đồ chơi	Lớp học	x			HĐCTCCĐ	
Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề		Chia theo lĩnh vực	Tổng số		62	56	62	68	
			Lĩnh vực thể chất		15	24	24	24	
			Lĩnh vực nhận thức		18	14	17	16	
			Lĩnh vực ngôn ngữ		15	8	9	9	
			Lĩnh vực TCKNXH và TM		14	10	12	11	
		Cộng tổng số				57	63	61	
		Chia cụ thể theo hoạt động học	Đón trả trẻ			10	10	11	
			Thẻ đục sáng			2	2	2	
			Hoạt động góc			11	11	11	
			Hoạt động ngoài trời			13	18	14	
			Vệ sinh - ăn ngủ			8	8	8	
			Hoạt động chiều			8	9	9	
			Lễ hội			0	0	1	

			Hoạt động học			5	5	5	
			<i>Giờ thể chất</i>			<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	
			<i>Giờ nhận thức</i>			<i>2</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	
			<i>Giờ ngôn ngữ</i>			<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	
			<i>Giờ TC-KNXH và thẩm mỹ</i>			<i>1</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	

*** DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Bé biết nhiều thứ	1	Từ 08/9 đến 12/9	Phạm Thị ngân	
Nhánh 2: Các bạn của bé	1	Từ 15/9 đến 19/9	Lê Thị Nguyệt	
Nhánh 4 : Bé và các bạn cùng chơi	1	Từ 22/9 đến 26/9	Phạm Thị ngân	

II. CHUẨN BỊ:

	Nhánh 1 Bé biết nhiều thứ	Nhánh 2 Các bạn của bé	Nhánh 4 Bé và các bạn cùng chơi
Giáo viên	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định - Trò chuyện, trao đổi, tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung, mục tiêu trong nhánh: Bé biết nhiều thứ	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định - Trò chuyện, trao đổi, tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung, mục tiêu trong nhánh: Các bạn của bé	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định - Trò chuyện, trao đổi, tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung, mục tiêu trong nhánh: Bé và các bạn cùng chơi

	- Tạo môi trường hoạt động cho trẻ HĐ và trang trí lớp học phù hợp với nhánh: Bé biết nhiều thứ - Đồ dùng, đồ chơi chủ đề - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ , Các trò chơi phù hợp với chủ đề - Tranh gợi ý các góc chơi theo chủ đề - Tuyên truyền nội dung học tập của trẻ cho phụ huynh	- Tạo môi trường hoạt động cho trẻ HĐ và trang trí lớp học phù hợp với nhánh: Các bạn của bé - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ , Các trò chơi phù hợp với chủ đề - Tranh gợi ý các góc chơi theo chủ nhánh các bạn của bé - Tuyên truyền nội dung học tập của trẻ cho phụ huynh	- Tạo môi trường hoạt động cho trẻ HĐ và trang trí lớp học phù hợp với nhánh: Bé và các bạn cùng chơi - Đồ dùng, đồ chơi chủ đề - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ , Các trò chơi phù hợp với chủ đề bé và các bạn cùng chơi - Tranh gợi ý các góc chơi theo chủ đề Lớp học của bé - Tuyên truyền nội dung học tập của trẻ cho phụ huynh
Nhà trường	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát Duyệt kế hoạch chủ đề. Bổ sung các nguyên vật liệu để cô và trẻ tạo sản phẩm chủ đề	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát và đầy đủ đồ dùng phục vụ cho chủ đề Duyệt kế hoạch chủ đề. Bổ sung các nguyên vật liệu để cô và trẻ tạo sản phẩm chủ đề	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát và đầy đủ đồ dùng phục vụ cho chủ đề Duyệt kế hoạch chủ đề. Bổ sung các nguyên vật liệu để cô và trẻ tạo sản phẩm chủ đề
Phụ huynh	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ. Ủng hộ tranh ảnh ,đồ chơi và các nguyên vật liệu để cô và trẻ cùng tạo môi trường.	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui Ủng hộ tranh ảnh ,đồ chơi và các nguyên vật liệu để cô và trẻ cùng tạo môi trường. vẽ, trang phục sạch sẽ.	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ. - Ủng hộ tranh ảnh ,đồ chơi và các nguyên vật liệu để cô và trẻ cùng tạo môi trường. - Cùng giáo viên phòng chống dịch cum A và phòng chống dịch covit

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: Bé và các bạn

t t	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Trao đổi với phụ huynh về chủ đề. + Nắm bắt tình hình của trẻ thông qua phụ huynh để có biện pháp giáo dục cho phù hợp. + Cùng nhau giữ gìn vệ sinh cá nhân trẻ và phòng bệnh khi giao mùa và phòng chống dịch covid cho trẻ - Cô âu yếm động viên trẻ trò chuyện gợi mở với trẻ về chủ đề - Nghe hát bài hát ,bài thơ ,ca dao ,đồng dao về chủ đề - Xem tranh ảnh về chủ đề như: Lớp học của bé, bé chơi cùng các bạn..... - Chú ý quần áo trẻ phù hợp với thời tiết, đảm bảo sức khỏe cho trẻ ở trên lớp. - Trò chuyện với trẻ âu yếm trẻ mới đi học động viên trẻ chơi cùng các bạn, giúp trẻ tự tin khi giao tiếp - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu - Hướng trẻ đến chơi ở các góc với đồ chơi . Hướng dẫn trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định					
2	Thể dục sáng	- Khởi động: Trẻ hát bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu” đi kết hợp với các kiểu đi: đi kiễng chân, đi khom, đi gót bàn chân, đi nhanh, đi chậm...chuyển đội hình vòng tròn. -Trọng động: Tập Bài “Tay đẹp” < Tập kết hợp cùng bài hát > + ĐT 1: Hai tay giơ lên cao +ĐT2: Hai tay chống hông lắc người sang hai bên +ĐT 3 : Cúi người xuống để tay vào gối ,chụm chân xoay tròn +ĐT 4: Đưa tay lên cao vẫy tay ,chân dậm vòng tròn - Cô cùng trẻ tập 2 lần -Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp					

t t	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Tuần 1 Bé biết nhiều thứ	8/9/2025 LVPT : Thẻ chất Đi theo hiệu lệnh	9/9/2025 LVPT: NT NBTN: Lớp học của bé	10/9/2025 LVPT: - NN Truyện “Vệ sinh buổi sáng”	11/9/2025 LVPT : TCKNXH -TM DH: Đi nhà trẻ	12/2025 LVPT: TCKNXH-TM Làm quen với đất nặn	
		Tuần 2 Các bạn của bé	15/9/2025 LVPT : Đi theo hướng thẳng	16/9/2025 LVPT: NT NBTN: Bé và các bạn	17/9/2025 LVPT: - NN Truyện “Đôi bạn nhỏ”	18/9/2025 LVPT : TCKNXH -TM VĐ: Đi nhà trẻ	19/2025 LVPT: NT NB màu đỏ	
		Tuần 3 Tuần 3 Bé và các bạn cùng chơi	22/9/2025 LVPT Bò thẳng hướng	23/9/2025 LVPT:NT NBTN : Đồ chơi của bé	24/9/2025 LVPT: PTTCKNXH-TM Tô màu đồ chơi	25/9/2025 LVPT : NN Thơ: Bạn mới	26/9/2025 LVPT : PTTCKNXH- TM NH: Trường cháu là trường MN	

t t	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	HDNT	Tuần 1	Quan sát trò chuyện nhà kính - TCVD: Đi kết hợp chạy - Chơi tự do: Đu quay, xích đu	Quan sát nhà lá TCVD: bóng tròn to - Chơi tự do: Cầu trượt	Quan sát nhà gỗ - TCVD: Tay đẹp - Chơi tự do: Bập bênh	Trò chuyện cùng trẻ về 1 số đặc điểm bên ngoài của bản thân - TCVD: Kéo cửa lừa xẻ - Chơi tự do: Cầu trượt, xích đu	Quan sát nhật lá cây - TCVD: Mưa to- mưa nhỏ - Chơi tự do: Xích đu h	
		Tuần 2	Quan sát nhà lá TCVD: Tập tầm vông - Chơi tự do: Cầu trượt	Quan sát trò chuyện nhà kính - TCVD: Mưa to mưa nhỏ - Chơi tự do: Đu quay, xích đu	Trò chuyện cùng trẻ về 1 số đặc điểm bên ngoài của bản thân - TCVD: Kéo cửa lừa xẻ - Chơi tự do: Cầu trượt, xích đu	Quan sát nhà gỗ - TCVD: bong bóng xà phòng - Chơi tự do: Bập bênh	Vẽ theo ý thích trên sân trường - TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Cầu trượt, xích đu	

t t	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú		
		Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4			Thứ 5	
		Tuần 3	Vẽ theo ý thích trên sân trường - TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do:Bập bênh	Quan sát trò chuyện nhà kính - TCVD:Đi kết hợp chạy - Chơi tự do: Đu quay, xích đu	Trò chuyện về ngày tết trung thu - TCVD: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do: Cầu trượt , xích đu	Rước đèn TCV: Bóng tròn to - Chơi tự do - Bập bênh	Quan sát nhà lá TCVD: Tập tầm vông - Chơi tự do: Cầu trượt			
5	Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Khu vực chơi	Mục đích – yêu cầu			Nội dung chơi		Chuẩn bị		
		a. Thao tác vai	1. Kiến thức: Biết sử dụng các đồ dùng ở góc thao tác vai. 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng bế em, ru em ngủ, cho em ăn, cho em đi chơi. - Biết nấu các món ăn đơn giản cho em bé 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			- Bế em,ru em ngủ - Cho em ăn - Cho em đi chơi. Bé tập làm người lớn		- Búp bê, quần áo, mũ, khăn cho em bé - Giường, chăn, gối... -Một số đồ dùng bát, thìa		
		b. Hoạt động với đồ	1. Kiến thức: - Biết xâu hạt thành vòng, xếp các khối			- Hạt vòng - Một số đồ dùng của bé - Tranh ảnh về CD		- Dây xâu,hạt,các khối hình, đất nặn - Đồ chơi quần áo, mũ cắt rời		

t t	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		vật, đồ chơi - Biết ghép các hình - Biết phân biệt màu, kích cỡ to- nhỏ - 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng xâu lỗ, xếp chồng , xếp cạnh. - Biết chọn đúng màu. - Chọn đúng hình ghép vào với nhau. 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.		- Búa cộc - Lắp xoay ốc vít, lắp ghép, đóng búa cộc, búa bi - Xếp tháp; Tháo lắp vòng - Tìm đúng nắp hộp		- Giấy vụn,giấy màu - Bảng, hộp C có gắn các hình màu, đồ dùng, đồ chơi của bé.	
		c. Nghệ thuật 1. Kiến thức: Trẻ biết chơi với đất nặn, giấy, bút màu - Trẻ thuộc lời bài hát, chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô, theo ý thích. 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng tô màu, xé vo, xoắn giấy 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.		- Biết chơi với đất nặn, giấy, bút màu. - Âm nhạc: Hát bài hát về chủ đề - Sách truyện: Xem tranh ảnh về chủ đề.		- Bút màu, keo dán - Giấy vụn, giấy màu - Trồng, lúc lắc, xắc xô, thanh la...	

t t	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5		Thứ 6
		d. Vận động	1. Kiến thức: Trẻ biết chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô, theo ý thích. 2. Kỹ năng: - Có kĩ bập bênh, - Kỹ năng kéo, , thả bóng, thả hình, xoay nắp chai, lắc tay 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.		- Thả hình , thả bóng - Xoáy nắp chai--Bóng, bập bênh - Chút chút - Lắc tay	- Bóng, bập bênh - Đường hẹp,, thả bóng, thả hình..		
6	Vệ sinh, ăn, ngủ	Ăn: - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong vệ sinh, ăn uống - Tập xúc cơm, uống nước, xúc miệng nước muối sau khi ăn. - Ăn ngon miệng, ăn hết suất. * Ngủ: Luyện thói quen 1 giấc ngủ trưa * Vệ sinh: - Tập nói với cô giáo khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định - Tập một số thao tác đơn giản rửa tay, lau mặt - Ăn đa dạng các thức ăn, ăn hết suất. - Yên lặng, ngủ ngon giấc						
7	Chơi – tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 1	Trò chuyện cùng trẻ 1 số nguy hiểm như ổ điện phích nước,...	Làm quen bài Thơ bạn mới	Đọc ca dao năm ngón tay xinh	Tró chuyện về một số chức năng của bộ	Ôn nhận biết kí hiệu ca cốc Đọc đồng dao Đi cầu đi quán	

t t	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú		
		Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4			Thứ 5	
							phận cơ thể			
		Tuần 2	Đọc đồng dao dung dăng dung dẻ	Tró chuyện về một số chức năng của bộ phận cơ thể		Làm quen bài thơ : Bạn mới		Đọc thơ bé vui trung thu (Dạy bù	Nêu gương cuối tuần. Chơi chơi T/C dân gian : Năm ngón tay	
		Tuần 3	Trò chuyện những nơi nguy hiểm cần tránh	Ôn nhận kí hiệu khăn mặt		Tró chuyện về một số chức năng của bộ phận cơ thể		Đọc thơ vui trung thu	Nêu gương cuối tuần. Nghe cô kể chuyện : Ai đáng khen nhiều hơn	

Nhận xét của tổ chuyên môn

Giáo viên thực hiện

Nguyễn Thúy Hà

Phạm Thị Ngân

**PHÊ DUYỆT CỦA BGH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Đơn